



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Sổ tay Wire-O tùy chỉnh cho quà tặng thương hiệu, sổ kế hoạch và ghi chép hàng ngày

Product Image













Details

Tiêu đề SEO: Sổ tay Wire-O tùy chỉnh cho thương hiệu và đội nhóm | Zigpac Mô tả meta: Lập kế hoạch cho sổ tay Wire-O tùy chỉnh với yêu cầu rõ ràng về giấy, bìa, kiểu đóng gáy và thiết kế. So sánh các lựa chọn, xác định tiêu chí kiểm tra mẫu và yêu cầu báo giá dự án.

Sổ tay Wire-O tùy chỉnh sử dụng các vòng kim loại kép thay vì một vòng xoắn liên tục. Ưu điểm của loại sổ này là mép gáy gọn gàng và có thể mở phẳng khi viết. Để đặt hàng thành công, hãy xác định đồng thời loại giấy, bìa, kích thước thành phẩm và bố cục ruột sổ, sau đó duyệt mẫu vật lý về khả năng lật trang, hiệu quả viết và mức độ bảo vệ của bao bì.

Danh mục: Sổ tay tùy chỉnh > Sổ tay tùy chỉnh đóng gáy xoắn. Sản phẩm: Sổ tay tùy chỉnh đóng gáy Wire-O.

Các cấu hình dưới đây là phương án để thảo luận khi báo giá, không phải thông số đã được xác nhận cho sản phẩm này. Số lượng đặt hàng tối thiểu, giá, khả năng cung cấp mẫu, thời gian sản xuất và

trọng lượng đơn vị cần được báo giá riêng theo từng dự án. Hình ảnh ý tưởng chỉ minh họa các quyết định mua hàng; đây không phải ảnh chụp mẫu đã duyệt hay bằng chứng về hiệu năng đã kiểm nghiệm.

Chọn sổ tay theo cách người dùng sẽ sử dụng [↑](#)

Sổ tay hội nghị, quà chào mừng nhân viên và sổ kế hoạch bán lẻ có thể dùng cùng một kiểu đóng gáy nhưng cần phần ruột khác nhau. Hãy bắt đầu từ nhu cầu viết thay vì trang trí bìa. Quyết định đó sẽ xác định diện tích trang, cấu trúc và mức độ kiểm nghiệm vật liệu cần thiết cho dự án.

- **Sự kiện và đào tạo:** ưu tiên nội dung ghi chép dễ đọc, diện tích viết hữu ích và định dạng phù hợp với bộ tài liệu phát cho người tham dự. Hãy ghi ngày diễn ra sự kiện trong yêu cầu báo giá.
- **Quà chào mừng nhân viên và quà tặng khách hàng:** cân nhắc xem các trang giới thiệu mang thương hiệu hoặc mẫu biên bản họp có hữu ích hơn việc chỉ in logo hay không.
- **Thương hiệu văn phòng phẩm độc lập:** xác định nội dung ruột sổ, bộ sưu tập bìa và bao bì trước khi so sánh số lượng sản xuất.
- **Sổ kế hoạch để bàn và sổ ghi chép công việc:** kiểm tra vị trí đóng gáy, độ thoải mái khi lật trang và khả năng sử dụng vùng viết gần mép đục lỗ.

Tránh chọn một cuốn sổ đẹp mắt nhưng gây thất vọng khi sử dụng [↑](#)

Một chiếc bìa đẹp không thể bù đắp cho tình trạng trang bị mắc, chữ hằn sang mặt sau quá nhiều hoặc nội dung quan trọng nằm trong vùng đục lỗ. Những vấn đề này đặc biệt khó chịu khi sổ mang thương hiệu của bạn, vì người nhận trải nghiệm toàn bộ sản phẩm chứ không phải từng thông số riêng lẻ trên đơn đặt hàng.

Hệ quả thương mại không chỉ dừng ở việc thay thế một cuốn bị hỏng. Lỡ ngày tổ chức sự kiện có thể khiến đơn hàng mất đi mục đích ban đầu, còn lỗi in chỉ được phát hiện sau khi đóng gáy có thể đòi hỏi sửa chữa đáng kể. Nếu chỉ so sánh đơn giá, các rủi ro này sẽ bị loại khỏi quyết định mua hàng.

Giải pháp thực tế là duyệt cấu tạo hoàn chỉnh gồm ruột đã in, bìa thành phẩm, dây đóng gáy đã chọn và bao bì đề xuất. Hãy lưu mẫu đã duyệt cùng tiêu chí chấp nhận bằng văn bản để đánh giá sản xuất và giao hàng theo cùng một chuẩn tham chiếu.



Mục lục: Lập thông số kỹ thuật cho sổ tay

- [Chọn theo người dùng và mục đích sử dụng](#)
- [Ngăn ngừa những thất vọng khi mua hàng](#)
- [Tìm hiểu kiểu đóng gáy vòng kép](#)
- [Xác định kích thước, giấy và khả năng đọc](#)
- [Đánh giá bìa và bộ phận đóng sổ](#)
- [Chuẩn bị thiết kế cho vùng đục lỗ và xén](#)
- [Chuyển từ yêu cầu báo giá sang duyệt sản xuất](#)
- [So sánh các kiểu đóng gáy thay thế](#)
- [Xác định tiêu chí kiểm tra mẫu và chất lượng](#)
- [Kiểm tra tài liệu về nguồn cung và an toàn](#)
- [Lập kế hoạch đóng gói, giao hàng và đặt lại](#)
- [Luôn thể hiện rõ các quyết định thiết yếu](#)
- [Xây dựng báo giá theo dự án](#)

Đóng gáy vòng kép khác biệt ở điểm nào? [↑](#)

Đóng gáy vòng kép giữ các tờ giấy đã đục lỗ bằng những vòng kim loại kép được khép lại bằng máy. Gáy xoắn đơn sử dụng một cuộn xoắn liên tục luồn qua các lỗ. Hãy nêu rõ cấu tạo mong muốn: chỉ ghi “sổ gáy xoắn” không đủ để phân biệt hai cấu trúc này.

Hệ thống đóng gáy Wire-O® nguyên bản thuộc dòng sản phẩm James Burn^[1]. Tên sản phẩm trên trang này không chứng minh rằng một thương hiệu dây đóng gáy cụ thể đã được chọn. Nếu cần vật tư tiêu hao chính hãng, hãy đưa yêu cầu đó vào báo giá và quy trình duyệt vật liệu.

Khả năng mở phẳng và khả năng gấp hoàn toàn ra sau là hai tiêu chí kiểm tra khác nhau. Publishing Xpress mô tả khả năng lật trang đủ 360 độ^[2], trong khi DocuCopies mô tả giới hạn xoay và nguy cơ bị uốn cong^[3]. Cả hai mô tả đều không chứng minh hiệu năng của sản phẩm này. Nếu khả năng gấp hoàn toàn ra sau bìa là thiết yếu, hãy quy định rõ đây là một tiêu chí chấp nhận mẫu.

Nên xác định kích thước, giấy và ruột sổ để đọc như thế nào? [↑](#)

Trước tiên hãy chọn vùng viết thành phẩm, sau đó đánh giá tính cơ động. A5 và khổ Letter Hoa Kỳ là hai định dạng khác nhau, không phải tên gọi có thể dùng thay thế. Hãy nêu kích thước bằng milimét, định lượng giấy bằng gsm và vị trí đóng gáy ở cạnh trái hay cạnh trên. Ghi cấu tạo bìa riêng với giấy ruột.

Thông số kỹ thuật	Điểm khởi đầu để thảo luận	Nội dung cần xác nhận
Khổ thành phẩm	A5: 148 × 210 mm; A4: 210 × 297 mm; khổ Letter Hoa Kỳ: 215,9 × 279,4 mm	Kích thước, chiều đặt trang theo yêu cầu và tính khả thi trong sản xuất
Giấy ruột	Giấy viết không tráng phủ; so sánh các mẫu đề xuất 80, 100 hoặc 120 gsm	Loại giấy thực tế, hiệu quả viết và khả năng cung ứng
Bố cục ruột sổ	Trang kẻ dòng, chấm, trắng hoặc trang công việc tùy chỉnh	Thiết kế, độ tương phản và khoảng trống cạnh gáy
Số trang	Nêu riêng số tờ và số mặt trang; xác định rõ bìa và tờ chèn	Độ dày ruột thành phẩm và mẫu đã đóng gáy
Thông số đóng gáy	Dây vòng kép; bước lỗ, đường kính vòng và màu sắc đề xuất	Lỗ tương thích, độ khép kín và khả năng lật trang thoải mái

Đây là thông tin tham khảo để lập kế hoạch, không phải danh sách kích thước có sẵn hay cam kết về hiệu năng. Sức chứa của gáy phụ thuộc vào kích thước vật lý, trạng thái tải sau khi lắp hoàn chỉnh—bao gồm bìa và tờ chèn—cũng như việc xác nhận bằng mẫu. Chỉ riêng định lượng giấy không xác định được độ dày hoặc số trang tối đa đáng tin cậy.

Khi duyệt giấy, hãy dùng những loại bút mà người nhận có khả năng mang theo. So sánh mức độ nhìn thấy chữ ở mặt sau, thấm mực, lem nét và nhòe mực thay vì chỉ hỏi giấy có “cao cấp” hay không. Loại giấy nặng hơn vẫn cần được kiểm tra; giá trị gsm không bảo đảm khả năng tương thích với bút máy hoặc bút dạ.

Với sổ kế hoạch, hãy kiểm tra các ngày, nhãn và phần kẻ dòng nhỏ nhất ở kích thước thực. Với sổ ghi chép cuộc họp, hãy để cả người thuận tay trái và tay phải thử viết gần mép đục lỗ. Tờ giấy lớn hơn không tự động khắc phục được bố cục ruột sổ có quá ít diện tích sử dụng.



Những kiểu hoàn thiện bìa và chi tiết đóng sổ nào cần làm mẫu? [↑](#)

Sử dụng bìa để thể hiện thương hiệu, nhưng cần phê duyệt bìa như một phần của cấu tạo gáy. Bìa in, bề mặt cán màng, lớp phủ có kết cấu, dập nhũ và dập chìm là các hướng yêu cầu báo giá có thể có, được rút ra từ các ví dụ trên thị trường—không phải tùy chọn đã được xác nhận cho sản phẩm này.

Hãy đánh giá riêng về ngoài bề mặt và cảm giác cầm nắm. Hình ảnh kỹ thuật số có thể thể hiện vị trí thiết kế, nhưng không xác định được cảm giác xúc giác, diện mạo của lá kim loại hay cách bìa thành phẩm chuyển động quanh các vòng gáy. Hãy xem xét vật liệu và quy trình hoàn thiện thực tế được đề xuất trước khi duyệt kiểu trình bày cao cấp.

Các chi tiết ở bìa sau cũng cần được xác định. Nếu yêu cầu dây thun đóng sổ, hãy đánh giá cách gắn, áp lực lên bìa và mức độ cản trở khi mở. Chưa có khóa sau hoặc hệ thống đóng nào được xác nhận tại đây. Hãy coi bộ phận đóng sổ là một hạng mục báo giá và làm mẫu riêng, không phải phụ kiện mặc định.

Với thiết kế giấu dây gáy, hãy yêu cầu mẫu cấu tạo trước khi hoàn tất thiết kế. Việc che phần gáy làm thay đổi cấu trúc sống lưng và biên độ chuyển động; ảnh chụp một cuốn sổ lộ dây gáy không thể xác nhận phiên bản giấu dây.



Làm thế nào để thiết kế tránh vùng đục lỗ và vùng xén? [↑](#)

Hãy thiết kế theo đường xén thành phẩm và vùng loại trừ đóng gáy riêng biệt. Hình nền có thể kéo dài vào vùng tràn lề, nhưng logo, số trang và nội dung làm việc phải cách xa cả vùng xén lẫn vùng đục lỗ. Không nên thiết kế bảng biểu phụ thuộc vào sự thẳng hàng liên tục xuyên qua phần gáy kim loại.

Ví dụ riêng của một nhà cung cấp là hướng dẫn đóng gáy cơ khí của Walsworth^[4] khuyến nghị dùng tệp từng trang riêng lẻ, vùng tràn lề tối thiểu 0,125 inch và lề trong 0,5 inch. Đây là các giá trị tham khảo, không phải mẫu thiết kế đã duyệt cho sản phẩm này. Các nhà cung cấp khác có thể quy định khoảng cách khác; hãy sử dụng mẫu được xác nhận cho thiết bị đục lỗ và cấu tạo thực tế.

- **Thứ tự trang:** kiểm tra bìa trước, bìa sau, mặt trắng, tờ chèn và thứ tự ruột sổ.
- **Tính toàn vẹn của tệp:** xác nhận định dạng PDF được yêu cầu, phông chữ nhúng và độ phân giải hình ảnh trước khi xuất tệp.
- **Thiết kế hoàn thiện:** cung cấp tệp vectơ phù hợp cho phương án lá kim loại hoặc dập chìm và xác nhận yêu cầu tách lớp.
- **Nội dung biến đổi:** kiểm tra riêng từng tên, ngày tháng và mã QR nếu có sử dụng.
- **Khả năng đọc trên bản in thực tế:** xem xét bản in đúng kích thước, không chỉ hình ảnh phóng to trên màn hình.

Hãy tách biệt việc duyệt màu với duyệt bố cục. Bản duyệt trên màn hình có thể phát hiện chữ bị thiếu hoặc thiết kế đặt sai vị trí, nhưng khi thống nhất mẫu màu cuối cùng vẫn phải xem xét loại giấy và quy trình in để xuất.



Làm thế nào để chuyển từ yêu cầu báo giá sang duyệt sản xuất? [↑](#)

Sau đây là quy trình mua hàng đề xuất, không phải tuyên bố về một quy trình nhà máy đã được thiết lập. Mỗi giai đoạn cần tạo ra hồ sơ phê duyệt rõ ràng thay vì dựa vào mô tả không chính thức như “giống trong hình”.

1. **Chuẩn bị bản yêu cầu.** Cung cấp mục đích sử dụng, số lượng, kích thước thành phẩm, nội dung ruột, định hướng bìa, điểm đến và ngày cần nhận hàng. Đánh dấu các trường chưa quyết định để có thể báo giá riêng từng phương án.
2. **So sánh các báo giá đầy đủ.** Yêu cầu mô tả vật liệu, cấu tạo đóng gáy, số lượng tối thiểu, phí làm mẫu, chi phí hoàn thiện, bao bì và các hạng mục vận chuyển đã bao gồm.
3. **Duyệt bản in thử kỹ thuật số.** Chốt phiên bản thiết kế, thứ tự trang, chính tả, vị trí in và các lớp tách cho công đoạn hoàn thiện.
4. **Duyệt cấu tạo vật lý.** Kiểm tra đồng thời giấy, bìa và dây gáy đề xuất, bao gồm cả bộ phận đóng sổ hoặc tờ chèn được yêu cầu.
5. **Thống nhất biện pháp kiểm soát sản xuất.** Ghi lại bước lỗ, đường kính vòng, thông số giấy và bìa đã chọn cùng với mẫu được duyệt. Xác định tiêu chí kiểm tra và quy trình phê duyệt vật liệu thay thế.
6. **Cho phép sản xuất và giao hàng.** Xác nhận bằng văn bản thời điểm bắt đầu lịch trình, phương án kiểm tra, quy cách đóng gói và phương thức vận chuyển.

Bước lỗ mô tả khoảng cách giữa các lỗ: 3:1 và 2:1 chỉ hai kiểu số lỗ trên mỗi inch khác nhau. Kiểu đục lỗ phải tương thích với dây gáy đã chọn. Không lựa chọn chỉ dựa trên bảng sức chứa tờ giấy chung; hãy sử dụng độ dày thực đo sau khi lắp hoàn chỉnh và mẫu đã đóng gáy.

Chưa xác minh được số lượng đặt hàng tối thiểu hoặc thời gian sản xuất cho sản phẩm này. Khi lên kế hoạch cho một sự kiện, hãy tách riêng thời gian báo giá, các lần chỉnh sửa bản in thử, mẫu thực tế, sản xuất, kiểm tra và vận chuyển. Thời gian giao hàng mà đối thủ quảng cáo không phải là cam kết giao hàng cho đơn hàng này.



Kiểu đóng gáy nào phù hợp nhất với ưu tiên mua hàng của bạn? [↑](#)

Hãy so sánh các kiểu đóng gáy với cùng kích thước, ruột sổ, bìa và số lượng đặt hàng. Thứ hạng giá của từng nhà cung cấp có thể khác nhau, vì vậy nhận định rằng một phương pháp luôn rẻ hơn hoặc bền hơn không phải quy tắc mua hàng đáng tin cậy.

Phương án đóng gáy	Lý do nên cân nhắc	Điểm đánh đổi cần đánh giá
Dây vòng kép lộ ra ngoài	Gáy kim loại gọn gàng và định dạng mở phẳng phù hợp để sử dụng trên bàn	Hư hại do nén, chất lượng khép vòng và khả năng gập ra sau thực tế
Dây vòng kép được che kín	Sống lưng được bọc để tạo vẻ ngoài kín đáo hơn	Cấu tạo bìa bổ sung và ảnh hưởng của nó đến khả năng mở
Gáy xoắn đơn bằng nhựa	Kiểu đóng gáy linh hoạt, phù hợp với việc cầm dùng thường xuyên và gập ra sau	Diện mạo, cách hoàn thiện đầu dây và độ thẳng hàng của trang khác nhau
Đóng gáy keo	Sống lưng có thể in và kiểu trình bày bìa mềm truyền thống	Cấu tạo tiêu chuẩn không mang lại trải nghiệm viết mở phẳng tương đương
Bìa cứng khâu chỉ	Định dạng quà tặng có kết cấu chắc chắn và khả năng bảo vệ bìa đáng kể	Trọng lượng, độ phức tạp khi sản xuất và cách mở khác nhau
Gáy lược có thể mở lại	Có thể thay trang khi tài liệu bên trong thay đổi	Kém phù hợp hơn khi ưu tiên vẻ ngoài chỉn chu cho bán lẻ hoặc quà tặng

Bảng so sánh này xác định các vấn đề cần kiểm tra bằng mẫu, không đưa ra thứ hạng được bảo đảm. Sổ kế hoạch dày hơn, bìa tráng phủ hoặc sống lưng che kín có thể làm thay đổi kết quả. Sức chứa trang của mọi phương án vẫn phụ thuộc vào kích thước vật lý, thành phần sau khi lắp hoàn chỉnh và việc xác nhận bằng mẫu.

Hãy đánh giá tổng chi phí giao đến nơi: sổ tay, thiết lập, bản duyệt, hoàn thiện, đóng gói và vận

chuyển, cộng với mọi khoản phí liên quan đến nhập khẩu được nêu ngoài báo giá. Ghi rõ các hạng mục đã bao gồm thay vì so sánh giá xuất xưởng, giá bán lẻ và giá giao đến nơi không tương đương như thể chúng đại diện cho cùng một giao dịch mua.

Mẫu và tiêu chí chấp nhận cần kiểm tra những gì? [↑](#)

Mẫu thử nên làm lộ ra các lỗi có khả năng xảy ra, thay vì chỉ cung cấp một bức ảnh bìa hấp dẫn. Có thể tham khảo Binding101 hướng dẫn về các giới hạn của đóng gáy Wire-O^[5], trong đó mô tả các vòng đóng chưa đủ chặt khiến trang bị rời ra, các vòng đóng quá chặt làm biến dạng, và việc phải thay gáy khi thay đổi trang. Đây là các chế độ lỗi tiềm ẩn, không phải khiếm khuyết đã được đo lường trên sản phẩm này.

- **Đóng gáy:** lật toàn bộ cuốn sổ, kiểm tra độ khép của vòng gáy và xem có mắc, đầu sắc hoặc tờ giấy lỏng hay không.
- **Mép đục lỗ:** kiểm tra độ thẳng hàng, lỗ bị rách và cạnh thô; thử viết tại vị trí dự kiến cạnh gáy.
- **Giấy:** sử dụng các loại bút đã thống nhất và so sánh tình trạng lem nét, nhìn thấy chữ ở mặt sau, thấm mực và nhòe mực.
- **In và hoàn thiện:** đối chiếu đường xén, độ lệch, thứ tự trang, vị trí logo và màu sắc với mẫu tham chiếu đã duyệt.
- **Bìa:** kiểm tra khả năng mở với lớp hoàn thiện, bìa cứng và mọi bộ phận đóng sổ để xuất đã được lắp thực tế.
- **Tình trạng sau đóng gói:** đánh giá cấu hình vận chuyển để xuất về nguy cơ hỏng góc và biến dạng dây gáy.

Thống nhất cỡ mẫu kiểm tra, định nghĩa khuyết tật và giới hạn chấp nhận trước khi sản xuất. Nếu yêu cầu kế hoạch dựa trên AQL, hãy xác định kế hoạch và các nhóm khuyết tật; chỉ một chỉ số AQL không có nghĩa là mọi cuốn sổ đều đã được kiểm tra hoặc một tỷ lệ khuyết tật cố định là chấp nhận được.

Sản phẩm này không kèm kết quả thử tuổi thọ chu kỳ, độ bền kéo, khả năng kháng mực hoặc thử nghiệm vận chuyển. Các thử nghiệm cần thiết vẫn phải được thống nhất và thực hiện. Hãy lưu ảnh, mã nhận dạng mẫu và kết quả của từng hạng mục kiểm tra đã thống nhất trong hồ sơ phê duyệt.



Những tuyên bố nào về nguồn cung và an toàn cần tài liệu chứng minh? [↑](#)

Tách biệt nguồn gốc nguyên liệu khỏi hiệu năng của thành phẩm. [Chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm FSC^{\[6\]}](#) liên quan đến khả năng truy xuất nguồn gốc của vật liệu có nguồn gốc từ rừng. Nếu cần tuyên bố FSC, hãy yêu cầu chi tiết chứng chỉ liên quan và tuyên bố theo đơn hàng trước khi phê duyệt nhãn. Hiện chưa có chứng nhận FSC nào được thiết lập cho sản phẩm này.

Chúng chỉ quản lý chất lượng không phải báo cáo thử nghiệm về độ bền của vòng gáy, độ bền lâu của giấy hoặc hiệu quả viết. Tương tự, báo cáo về giấy không tự động bao gồm bì cứng, mực, lớp phủ hoặc bộ phận kim loại. Hãy đối chiếu từng tài liệu được yêu cầu với đúng vật liệu hoặc quy trình mà tài liệu đó đề cập.

Đối với sản phẩm dành cho trẻ em tại Hoa Kỳ, hãy xác định phân loại sản phẩm trước khi quyết định lộ trình thử nghiệm và chứng nhận. [hướng dẫn của CPSC về tổng hàm lượng chì^{\[7\]}](#) có liên quan đến các bộ phận có thể tiếp xúc của sản phẩm trẻ em; sổ tay doanh nghiệp dành cho người lớn không nên tự động áp dụng cùng một lộ trình chứng nhận.

Lớp phủ bề mặt cần được đánh giá riêng. [hướng dẫn của CPSC về chì trong sơn^{\[8\]}](#) phân biệt các lớp phủ thuộc phạm vi điều chỉnh với những phương pháp xử lý như mạ điện và mực thấm vào vật liệu nền. Không sử dụng chứng chỉ chung của nhà cung cấp để chứng minh mọi dây gáy có màu hoặc bộ phận in đều được bao quát. Với các điểm đến khác, hãy xác định yêu cầu áp dụng thay vì coi một tập hợp biểu trưng chứng nhận là sự phê duyệt phổ quát.

Nên xác định yêu cầu về bao bì, giao hàng và đặt lại như thế nào? [↑](#)

Hãy lập phương án bảo vệ phần gáy lộ ra ngoài, không chỉ bì in. Thảo luận về hộp bảo vệ, lớp bảo vệ sống lưng hoặc cách đóng gói phù hợp khác, sau đó đánh giá bằng cấu hình vận chuyển dự kiến. Sức chứa thùng carton phải được xác định từ kích thước sổ thực tế, vật liệu đóng gói, cách xếp hàng và việc xác nhận bằng mẫu—không dựa trên số cuốn giả định trong mỗi thùng.

Ghi lại kích thước và trọng lượng sau đóng gói khi có dữ liệu. Phân biệt thời điểm gửi hàng với thời điểm hàng đến, đồng thời làm rõ cách xử lý chậm trễ hải quan, phí nhập khẩu và giao hàng tại điểm đến. Với đơn hàng nhạy cảm về thời gian, lịch trình bằng văn bản phải xác định những phê duyệt cần hoàn tất trước khi bắt đầu sản xuất.

Trước khi đặt hàng, hãy xác nhận cách xử lý lỗi thiết kế đã được duyệt, lỗi sản xuất và hư hại trong quá trình vận chuyển. Nêu rõ bằng chứng cần có để khiếu nại và quy trình khắc phục đã thống nhất. Không nên mặc định rằng chính sách đổi trả do thay đổi ý định áp dụng cho hàng in cá nhân hóa.

Hướng dẫn xử lý cuối vòng đời phụ thuộc vào từng địa phương. San Jose Recycles khuyến khích tháo gáy bằng kim loại hoặc nhựa^[9] trước khi tái chế giấy sổ tay. Đây là hướng dẫn địa phương, không phải quy tắc phổ quát hay bằng chứng rằng mọi loại bì và lớp hoàn thiện đều có thể tái chế. Người nhận nên tuân theo hướng dẫn thu gom tại địa phương.

Đối với đơn đặt lại, hãy lưu phiên bản thiết kế, thông số giấy, lớp hoàn thiện bì, chi tiết dây gáy, mẫu đã duyệt và hồ sơ đóng gói. Xác nhận vật liệu thay thế để xuất trước khi sản xuất và đánh giá lại hiệu quả viết hoặc khả năng mở khi vật liệu thay đổi. Chỉ ghi “cùng thiết kế” không đủ để xác định cùng một cuốn sổ thành phẩm.



Luôn thể hiện rõ các quyết định mua hàng thiết yếu [↑](#)

- **Nêu rõ cấu tạo, không chỉ tên danh mục.** Ghi dây vòng kép, cạnh đóng gáy, giấy, bìa và bố cục ruột trong cùng một bản yêu cầu.
- **Duyệt hiệu năng trên mẫu đã lắp hoàn chỉnh.** Khả năng gập ra sau, hiệu quả viết và khả năng giữ trang vẫn là các tiêu chí cần kiểm tra bằng mẫu, không phải lợi ích được mặc định.
- **Áp dụng điều khoản thương mại riêng cho từng sản phẩm.** Số lượng đặt hàng tối thiểu, chi phí làm mẫu, thời gian sản xuất, trọng lượng đơn vị và các hạng mục giao hàng bao gồm cần được báo giá theo cấu hình yêu cầu.
- **Đối chiếu bằng chứng với từng tuyên bố.** Tài liệu nguồn cung vật liệu, thử nghiệm bộ phận và kiểm tra sổ thành phẩm trả lời những câu hỏi khác nhau.
- **Bảo đảm tính nhất quán cho đơn đặt lại.** Duy trì cấu tạo đã duyệt và xác định các thay đổi vật liệu trước khi cho phép sản xuất đợt tiếp theo.

Xây dựng báo giá theo cuốn sổ mà người dùng của bạn cần



Thông số tốt nhất phải kết nối diện mạo với nhu cầu sử dụng hằng ngày: ruột sổ dễ đọc, giấy phù hợp, kiểu đóng gáy hoạt động đúng yêu cầu và bao bì phù hợp với hành trình vận chuyển. Thông số đó cũng cung cấp cho cả hai bên một chuẩn tham chiếu khách quan khi đánh giá đơn hàng thành phẩm.

Yêu cầu báo giá dự án từ Zigpac, kèm số lượng, kích thước mong muốn, số trang, file thiết kế, nơi nhận và ngày đến yêu cầu.

^[1]James Burn International: Giải thích của nhà sản xuất về hệ thống đóng gáy Original Wire-O®. Không chứng minh thương hiệu dây gáy được sử dụng cho sản phẩm này. [↩](#)

^[2]Publishing Xpress: Mô tả của nhà cung cấp về khả năng mở phẳng và xoay toàn trang; không phải

kết quả thử nghiệm cho sản phẩm này. [↵](#)

^[3]DocuCopies: Bản so sánh kiểu đóng gáy đề ngày 23 tháng 7 năm 2026, mô tả giới hạn xoay và nguy cơ bị uốn cong. Mô tả của các nhà cung cấp khác nhau, vì vậy mẫu đã duyệt là căn cứ xác định chuyển động theo yêu cầu. [↵](#)

^[4]Walsworth: Hướng dẫn đóng gáy cơ khí đề ngày 28 tháng 10 năm 2022. Kích thước chuẩn bị tệp trong tài liệu là hướng dẫn của nhà cung cấp, không phải mẫu sản xuất dùng chung. [↵](#)

^[5]Binding101: Hướng dẫn ngày 23 tháng 7 năm 2018, mô tả khiếm khuyết đóng vòng, biến dạng và các giới hạn khi đóng gáy lại. [↵](#)

^[6]Hội đồng Quản lý Rừng: Giải thích chính thức về chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm. Không khẳng định sản phẩm này có chứng nhận riêng. [↵](#)

^[7]Tổng hàm lượng chì theo CPSC: Hướng dẫn chính thức liên quan đến các bộ phận có thể tiếp xúc của sản phẩm trẻ em. Khả năng áp dụng phụ thuộc vào phân loại sản phẩm. [↵](#)

^[8]Chì trong sơn theo CPSC: Hướng dẫn chính thức phân biệt lớp phủ bề mặt thuộc phạm vi điều chỉnh với các phương pháp xử lý vật liệu khác. Không phải bằng chứng về thử nghiệm hoặc sự tuân thủ của cuốn sổ này. [↵](#)

^[9]San Jose Recycles: Hướng dẫn tái chế sổ tay tại địa phương. Yêu cầu thu gom thay đổi theo địa điểm và vật liệu. [↵](#)

Product Option